

Số: 142/BC-STNMT

An Giang, ngày 26 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình triển khai chuyển đổi của Sở Tài nguyên và Môi trường phục vụ Phiên họp sơ kết 06 tháng đầu năm 2023 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số

Căn cứ Công văn số 847/STTTT-CNTT-BCVT ngày 18 tháng 6 năm 2023 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc đề nghị báo cáo kết quả triển khai chuyển đổi số phục vụ Phiên họp sơ kết 06 tháng đầu năm 2023 của UBQG về chuyển đổi số;

Căn cứ Kế hoạch số 32/KH-STNMT ngày 28 tháng 3 năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về kế hoạch Chuyển đổi số của Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2023.

Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2023 (THEO KẾ HOẠCH SỐ 902/KH-UBND NGÀY 30/12/2022 CỦA UBND TỈNH)

1. Nhận thức số

Trên Trang thông tin điện tử của Sở đã tạo lập thêm chuyên mục “Chuyển đổi số” và Fanpage facebook ngành tài nguyên môi trường đăng các nội dung có liên quan đến Chuyển đổi số.

Tiếp tục tuyên truyền Kế hoạch triển khai nhiệm vụ về Chuyển đổi số tỉnh An Giang và Kế hoạch Chuyển đổi số tại đơn vị năm 2023 đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở.

Tuyên truyền, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt khi giao dịch tại các kênh phân phối hàng hóa; đồng thời, thanh toán đối với các hàng hóa, dịch vụ thiết yếu như: tiền điện, nước; hàng hóa, dịch vụ ăn uống; đóng phí, lệ phí,...

2. Thể chế số

Trong 6 tháng đầu năm, Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành:

+ Kế hoạch số 32/KH-STNMT ngày 28/3/2023 về Chuyển đổi số của Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2023.

+ Kế hoạch số 27/KH-STNMT ngày 08/03/2023 về triển khai thực hiện Đề án 06/CP năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

+ Kế hoạch số 26/KH-STNMT ngày 08/03/2023 về tuyên truyền thực hiện Đề án 06/CP của Sở Tài nguyên và Môi trường.

+ Nghị quyết số 107-NQ/ĐU ngày 27/04/2023 của Đảng ủy Sở Tài nguyên và Môi trường về đẩy mạnh thực hiện Đề án 06/CP tại Sở.

+ Kế hoạch số 45/KH-SNMT ngày 26/5/2023 về thực hiện Nghị quyết số 107-NQ/ĐU ngày 27/4/2023 của Đảng ủy Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2023 và những năm tiếp theo.

3. Hạ tầng số

Công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở và các đơn vị trực thuộc Sở được trang bị máy tính được kết nối mạng cục bộ, có trang bị hệ thống Internet cáp quang phục vụ cho kết nối Internet vào trao đổi thông tin.

Sở được trang bị đường truyền số liệu chuyên dùng dành riêng cho cơ quan Đảng, Nhà nước phục vụ đồng bộ tình trạng hồ sơ một cửa qua cổng thông tin tra cứu tình trạng hồ sơ của tỉnh, kết nối trực tiếp đến Phòng Tài nguyên và Môi trường tại các huyện, thị xã, thành phố nhằm phục vụ trao đổi thông tin giữa các đơn vị.

Đối với việc vận hành phần mềm nội bộ, sử dụng dữ liệu dùng chung lĩnh vực đất đai thì Văn phòng Đăng ký đất đai thuê đường truyền số liệu chuyên dùng riêng.

Hệ thống máy chủ tại Sở với 16 máy chủ với các chức năng khác nhau, được đảm bảo tính bảo mật và an toàn thông tin bằng máy chủ tường lửa Linux, tường lửa Fortinet.

4. Dữ liệu số

4.1. Triển khai thực hiện dự án “Tăng cường quản lý đất đai và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh An Giang” (VILG) giai đoạn 2017-2023:

- Đã hoàn thành bàn giao, nghiệm thu, thanh quyết toán các gói thầu mua sắm thiết bị trên địa bàn 11 huyện, thị xã, thành phố.

- Đã hoàn thành tổng nghiệm thu thanh quyết toán các gói thầu thi công và giám sát xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn 11 huyện, thị xã, thành phố. Cụ thể khối lượng nghiệm thu: Đối với tiến độ xây dựng CSDL thành phần (kiểm kê, thống kê đất đai, quy hoạch sử dụng đất, giá đất): 11 huyện, thị xã, thành phố đã hoàn thành.

- Kết nối liên thông, trao đổi thông tin xác định nghĩa vụ tài chính giữa hệ thống Quản lý trước bạ của Cơ quan Thuế với hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai

VBDLIS (đang vận hành thử nghiệm ở Văn phòng Đăng ký đất đai chi nhánh Long Xuyên).

- Phần mềm VBDLIS đã được vận hành tại 11 văn phòng đăng ký đất huyện, thị xã, thành phố để thực hiện thủ tục hành chính về đất đai cấp huyện và kết nối, đồng bộ với cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa tỉnh, đồng bộ trạng thái về cổng dịch vụ công quốc gia. Kết quả đã tiếp nhận, thực hiện thủ tục hành chính 105.443 hồ sơ, bao gồm 50.518 hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; 54.925 hồ sơ giải quyết theo quy trình nội bộ.

4.2. Triển khai, thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030:

Thực hiện Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 06/03/2023 của UBND tỉnh An Giang triển khai thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh năm 2023, trong 6 tháng đầu năm đã thực hiện:

- Thủ tục hành chính “Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ)”: Đã tích hợp chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa tỉnh (hiển thị đầy đủ 20/20 trường thông tin cơ bản của công dân phục vụ công tác trong tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính).

- Tiếp tục duy trì kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu đất đai.

- Tiếp tục thực hiện số hoá hồ sơ thủ tục hành chính theo Quyết định 403/QĐ-UBND ngày 07/3/2022 của UBND tỉnh về Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 sửa đổi Nghị định 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/04/2020 về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử trên địa bàn tỉnh An Giang. Trong kỳ, đã thực hiện số hoá tất cả **510** hồ sơ (Trong đó, Đất đai **218** hồ sơ; Đăng ký biện pháp bảo đảm **95** hồ sơ; Môi trường **108** hồ sơ; Tài nguyên nước **18** hồ sơ; Khoáng sản **17** hồ sơ; Đo đạc bản đồ **01** hồ sơ) hồ sơ được số hoá đúng theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông và Văn phòng UBND tỉnh.

- Căn cứ Công văn số 28/TCTĐA06 ngày 04/5/2023 của Tổ công tác Đề án 06/CP tỉnh về việc rà soát, báo cáo kết quả thu nhận định danh điện tử mức 2 đối với cán bộ, công chức, viên chức. Qua rà soát, kết quả thu nhận định danh điện tử mức 2 đối với cán bộ, công chức, viên chức: đã cài đặt ứng dụng VNEID trên điện thoại di động: **295/303**, đạt tỷ lệ **97.7%**; đã đăng ký định danh điện tử mức 02: **278/303**, đạt tỷ lệ **91.7%**, các trường hợp còn lại đang đợi cấp thẻ CCCD, bị sai thông tin trên CCCD, sai mã định danh, sai ngày tháng năm sinh, sai nơi cư trú, đổi nơi cư trú... do đó không đạt tỷ lệ 100% theo Kế hoạch 437/KH-UBND ngày

31/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai mô hình điểm cấp tỉnh trong thực hiện Đề án 06/CP.

4.3. Đề án “Xây dựng hệ thống giám sát khai thác tài nguyên khoáng sản”:

Dự toán thực hiện Đề án “Xây dựng hệ thống giám sát khai thác tài nguyên khoáng sản năm 2023” (Đề án) và kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã được Giám đốc phê duyệt. Hiện nay, đơn vị tư vấn (Viettel) và Sở đang triển khai thực hiện.

Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý, khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu giám sát hoạt động khai thác cát sông trên địa bàn tỉnh An Giang, đã lấy ý kiến các Sở ngành và địa phương và trên website của Tỉnh, đang trình UBND tỉnh ban hành. Sau khi quy chế này được phê duyệt sẽ tổ chức tập huấn cho các cơ quan chức năng và doanh nghiệp để thực hiện quản lý, giám sát, xử phạt theo quy định của quy chế.

Triển khai Công văn số 2123/VPUBND-KTN ngày 24/04/2023 của Văn phòng UBND tỉnh, đã tiến hành họp các doanh nghiệp, địa phương và thực hiện lắp đặt màn hình giám sát hoạt động khai thác khoáng sản đối với các khu vực khai thác cát sông trên địa bàn tỉnh từ 15-18/5/2023 (*Giấy mời 108/GM-STNMT ngày 11/5/2023*).

4.4. Vận hành, khai thác các trạm quan trắc môi trường nước mặt tự động, liên tục thuộc dự án “Trang bị trạm quan trắc môi trường tự động tỉnh An Giang”: Đã ban hành Quyết định số 582/QĐ-STNMT ngày 01/6/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về Quyết định Ban hành Quy chế quản lý, vận hành hệ thống quan trắc môi trường tự động, liên tục trên địa bàn tỉnh An Giang.

4.5. Dự án “Hoàn thiện cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường kết nối liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương”: Đang phối hợp Đơn vị tư vấn chỉnh sửa theo ý kiến thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

4.6 Dự án “Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2022-2024”. Sở Tài nguyên và Môi trường đã phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (giai đoạn chuẩn bị thực hiện) Nhiệm vụ “Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia trên địa bàn tỉnh An Giang”. Đã phối hợp cung cấp dữ liệu cho Phân viện Khoa học Đo đạc và Bản đồ phía Nam để triển khai thực hiện việc lập dự án.

5. Nền tảng số

Sử dụng nền tảng tích hợp của Bộ Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh để kết nối dữ liệu tài nguyên và môi trường với các cơ sở dữ liệu của tỉnh, của Bộ Tài nguyên và Môi trường

6. Nhân lực số

Sở bố trí 05 viên chức phụ trách công nghệ thông tin của Sở (trình độ: 01 thạc sĩ, 04 đại học).

7. An toàn thông tin mạng

Thực hiện tốt quy chế đảm bảo an toàn thông tin trong nội bộ cơ quan, đơn vị nhằm đảm bảo tính cập nhật liên tục các giải pháp theo các khuyến cáo về an toàn, an ninh thông tin, đánh giá rủi ro, thường xuyên giám sát các nguy cơ, phát hiện và cảnh báo sớm các thay đổi hay tấn công vào các hệ thống. Kiểm tra, rà soát và khắc phục lỗ hổng, cảnh báo bảo mật theo các văn bản hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

Rà soát, cập nhật các quy định, các biện pháp, phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin để trình điều chỉnh phê duyệt hồ sơ cấp độ của Sở Tài nguyên và Môi trường theo Thông tư 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

8. Chính quyền số

8.1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ Sở

a. Phần mềm quản lý văn bản:

Công chức, viên chức và người lao động sử dụng phần mềm Quản lý văn bản, chỉ đạo điều hành VNPT iOffice. Kết quả: trong kỳ báo cáo, Sở đã tiếp nhận 8.495 văn bản và phát hành 3.558 văn bản qua phần mềm trên.

Ứng dụng chữ ký số trên các văn bản phát hành đi, đảm bảo các văn bản đi đều được ký số điện tử (trừ văn bản mật), từng bước thay thế văn bản điện tử thay thế văn bản giấy trong quản lý, điều hành.

b. Trang thông tin điện tử: cung cấp thông tin và công khai đầy đủ theo từng nội dung quy định tại Chương II, Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ, công bố 100% các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị, công khai số điện thoại đường dây nóng, địa chỉ, số điện thoại tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính, thái độ, giao tiếp, ứng xử của công chức...; cập nhật tin, bài viết trên Cổng thông tin điện tử của Sở, bảo đảm 100% các mặt hoạt động của Sở, thủ tục hành chính, văn bản chỉ đạo điều hành, văn bản quy phạm pháp luật, lịch làm việc...

c. Hệ thống thư điện tử: công chức, viên chức và người lao động được cấp tài khoản hộp thư điện tử công vụ đạt 100%. Lãnh đạo, công chức, viên chức và người lao động trực thuộc Sở sử dụng hộp thư điện tử để trao đổi công việc theo quy định trong quản lý nhà nước.

d. Phần mềm chuyên ngành, quản lý hoạt động nội bộ, các hệ thống phần mềm khác

- Sử dụng phần mềm Quản lý thủ tục hành chính một cấp, phần mềm VBDLIS vận hành, xử lý thủ tục hành chính của ngành và liên thông trạng thái hồ sơ về Cổng dịch công của tỉnh và đồng bộ hồ sơ về Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Sử dụng phần mềm Văn phòng điện tử (ISO) để quản lý gửi nhận và duyệt tin bài phục vụ Trang thông tin điện tử của Sở.

- Sử dụng báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo (LRIS) tỉnh An Giang.

8.2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

Trang thông tin điện tử đã cung cấp cho người dân và doanh nghiệp 133 tin bài liên quan đến ngành Tài nguyên và Môi trường, trong đó có 16 tin bài và 07 video thuộc lĩnh vực Chuyển đổi số.

Duy trì và phát triển các kênh tương tác với người dân/doanh nghiệp: Trang thông tin điện tử Sở, Trang hỗ trợ doanh nghiệp, trang Fanpage Sở Tài nguyên và Môi trường An Giang, Trang thông tin đất đai và mua bán bất động sản.

Hoạt động trang thông tin đất đai và mua bán bất động sản đã thu hút sự quan tâm của cá nhân tổ chức về đăng tin mua bán, cho thuê và hỏi thông tin về quy hoạch. Số lượng đăng tin là 258 tin

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU QUAN TRỌNG; KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO CỤ THỂ VÀ CÁC NHIỆM VỤ THEO KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG TRỌNG TÂM NĂM DỮ LIỆU SỐ QUỐC GIA TẠI KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 CỦA ỦY BAN.

Danh mục phụ lục kèm theo

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ TIẾP THEO

Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch số 32/KH-STNMT về Chuyển đổi số của Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2023.

Tiếp tục triển khai thực hiện đối với các nhiệm vụ, dự án, đề án xây dựng về dữ liệu số phục vụ chuyển đổi số của ngành: Đề án “Hoàn thiện cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường kết nối liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương”; Dự án “Tăng cường quản lý đất đai và xây dựng CSDL đất đai tỉnh An Giang”. Dự án “Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia trên địa bàn tỉnh An Giang”; Đề án “Xây dựng hệ thống giám sát khai thác tài nguyên khoáng sản”; Vận hành, khai thác các trạm quan trắc môi trường nước mặt tự động, liên tục thuộc dự án “Trang bị trạm quan trắc môi trường tự động tỉnh An Giang”.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 27/KH-STNMT ngày 08/03/2023 về triển khai thực hiện Đề án 06/CP năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường; Kế hoạch số 26/KH-STNMT ngày 08/03/2023 về tuyên truyền thực hiện Đề án 06/CP của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Trên đây là báo cáo tình hình triển khai chuyên đổi của Sở Tài nguyên và Môi trường 06 tháng đầu năm 2023./.

Nơi nhận:

- Sở TT&TT(bc);
- BGD;
- Lưu : VT, TTCNTT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Trọng Thành

DANH MỤC CHỈ TIÊU THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 142/BC-STNMT ngày 26/6/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

STT	Chỉ tiêu	Mục tiêu 2023	Phụ trách	Kết quả thực hiện
A	Dữ liệu số			
1	Sở, ban, ngành tỉnh triển khai các hệ thống quản lý chuyên ngành (đủ điều kiện) cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP)	100%	- Chủ trì: Sở, ban, ngành tỉnh	100%
2	Trang, Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước được gắn nhãn tín nhiệm mạng, Cổng thông tin điện tử tỉnh được đánh giá an toàn thông tin	100%	- Chủ trì: Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện. - Phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.	100%
B	Chính quyền số			
3	Thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tích hợp, cung cấp trên cổng Dịch vụ công quốc gia.	100%	- Chủ trì: Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện. - Phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và truyền Thông.	100%
4	Thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công	30%	- Chủ trì: Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện. - Phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và truyền Thông.	Chưa có giao dịch

STT	Chỉ tiêu	Mục tiêu 2023	Phụ trách	Kết quả thực hiện
5	Thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	60%	- Chủ trì: Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện. - Phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và truyền Thông.	Chưa có giao dịch
6	Kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa	100%	- Chủ trì: Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã. - Phối hợp: Sở Thông tin và truyền Thông, Văn phòng UBND tỉnh.	100%
7	Hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa	50%	- Chủ trì: Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã. - Phối hợp: Sở Thông tin và truyền Thông, Văn phòng UBND tỉnh.	5,22%
8	Cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản	50%	- Chủ trì: Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện. - Phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Thông tin và truyền Thông.	100% (tham dự theo KH của UBND tỉnh, cơ quan có thẩm quyền)
C	An toàn, an ninh mạng			
9	Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước cấp tỉnh, UBND cấp huyện hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin	100%	- Chủ trì: Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện. - Phối hợp: Sở Thông tin và truyền Thông.	100%

